

KINH THÂM MẬT GIẢI THOÁT

QUYỂN 5

Phẩm 10: THÁNH GIẢ BỒ-TÁT QUÁN THẾ TỰ TẠI THỪA HỎI (Phần 2)

Thánh giả Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Có gì các Bồ-tát tâm không thích nhiều quả báo của Ba-la-mật, mà lại rất ham thích các hạnh Ba-la-mật?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Nên biết có năm pháp, đó là: Vui với cái vui mừng rõ tăng thêm; nắm giữ lợi mình và lợi người; vui với đời vị lai; vui với báo ân; không dính mắc các pháp, không mất pháp ấy.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các Ba-la-mật này, mỗi pháp có bao nhiêu sức thù thắng vi diệu?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Nên biết, các Ba-la-mật này, mỗi pháp đều có bốn sức thù thắng vi diệu. Đó là: Bồ-tát tu hành các Ba-la-mật, xa lìa tâm xan lạn ganh ghét, xa lìa tâm phá giới, xa lìa tâm sân hận, xa lìa tâm biếng nhác, xa lìa tâm tán loạn, xa lìa tâm các kiến. Có khả năng thành tựu các công đức Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Trước mắt thân nắm lấy thân của mình và thân của người. Ở đời vị lai, có khả năng đạt được quả báo tốt đẹp rộng lớn vô tận.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các Ba-la-mật này những gì là nhân? Những gì là quả? Những gì là lực?

Đức Phật nói:

–Đại Bi là nhân; ham thích nắm giữ chúng sinh là quả; có khả năng đầy đủ Bồ-đề là lực. Nên biết như vậy.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Tất cả vật chất của các Bồ-tát, tùy ý mà sử dụng không thể cùng tận. Bồ-tát lại có tâm đại Bi thương xót, thì có gì chúng sinh ở thế gian chịu mãi nỗi khổ nghèo cùng?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Các chúng sinh này, tự gây ra nghiệp tội lỗi. Bồ-tát với lòng từ thường muốn cho tất cả chúng sinh giàu có, vui thích vô tận; trong lòng lúc nào cũng giữ vững niềm thương nhớ không chút lay động.

Này Quán Thế Tự Tại! Nếu các chúng sinh, tự mình không gây ra tội chướng, thì chúng sinh ở thế gian không có nghèo cùng.

Này Quán Thế Tự Tại! Ví như tất cả các ngạ quỷ bị cái khát bức bách, nhưng từ xa trông thấy mọi sông, suối, biển cả đều khô cạn. Như thế, đâu phải là lỗi của sông, suối, biển cả. Bởi do các ngạ quỷ này, tự gây ra nghiệp báo. Các vị Bồ-tát đã đem tất cả của cải cho chúng sinh. Như biển cả ấy, không có lỗi lầm. Nhưng các chúng sinh phải tự

chịu khổ nghèo cùng. Như các ngựa quý ấy tự tạo ra ác nghiệp, cho nên có quả báo như vậy. Đó chẳng phải là lỗi của Bồ-tát.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Những gì là Ba-la-mật của Bồ-tát nắm giữ các pháp không thể tướng?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Trí tuệ ba-la-mật nắm giữ các pháp không thể tướng.

Quán Thế Tự Tại thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu Trí tuệ ba-la-mật của Bồ-tát nắm giữ các pháp không có thể tướng, thì có gì, Trí tuệ ba-la-mật không nắm giữ các pháp có thể tướng?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Ta nói nắm giữ không thể tướng. Không thể tướng ấy có nghĩa là ông chớ dính mắc vào ngôn ngữ. Vì sao? Vì pháp không thể tướng, lia tất cả danh tự, ngôn ngữ; nội thân chứng pháp không thể đem tên gọi câu pháp ra để nói. Ta chỉ nương vào tên gọi, lời nói của trí tuệ để nắm giữ các pháp không thể tướng.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Theo như lời Đức Thế Tôn nói, các Ba-la-mật, tùy cận Ba-la-mật, đại Ba-la-mật.

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là Ba-la-mật? Thế nào là cận Ba-la-mật? Thế nào là đại Ba-la-mật?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Bồ-tát từ vô lượng kiếp đã tu hành bố thí... và các Ba-la-mật; có khả năng đạt được tất cả pháp lành rốt ráo. Nhưng Bồ-tát ấy còn đủ tánh phiền não, hiện hành trong tâm, phiền não đó không làm nhiễm Bồ-tát, trái lại, Bồ-tát có khả năng hàng phục phiền não. Đó là tín hạnh địa đối với nhu duyên tín tâm để tu các hạnh. Đây gọi là Ba-la-mật.

Này Quán Thế Tự Tại! Lúc còn ở trong vô lượng kiếp, tu hành pháp lành tăng thượng rốt ráo, tâm hành phiền não; Bồ-tát ấy, có khả năng hàng phục phiền não, phiền não không thể hàng Bồ-tát. Nghĩa là chưa nhập được Địa thứ nhất, nên biết như thế.

Này Quán Thế Tự Tại! Đó gọi là cận Ba-la-mật.

Lại nữa, này Quán Thế Tự Tại! Bồ-tát ở trong vô lượng kiếp, tu hành rốt ráo pháp lành thượng thượng, tất cả phiền não không hiện hành trong tâm của Bồ-tát ấy. Đó là từ Địa thứ nhất đến Địa thứ tám, Địa thứ mười.

Này Quán Thế Tự Tại! Nên biết, đó gọi là đại Ba-la-mật.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Trong các Địa này, có bao nhiêu phiền não kết sử?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Có ba thứ phiền não kết sử. Hại bạn sử phiền não, bạc sử phiền não, vi tế sử phiền não.

Này Quán Thế Tự Tại! Thế nào là hại bạn sử phiền não? Nghĩa là từ Địa thứ nhất cho đến Địa thứ năm không câu sinh phiền não, nhưng lại câu sinh phiền não bạn, hại bạn sử phiền não không hiện hành trong tâm Bồ-tát ấy. Thế nên, ta nói hại bạn sử phiền não.

Này Quán Thế Tự Tại! Thế nào là bạc sử phiền não? Nghĩa là, Địa thứ sáu, Địa thứ bảy, vi tế vô minh sử phiền não được Bồ-tát tu hành, làm cho mòn đi vô minh phiền

não đó. Đó gọi là bạc sử phiền não.

Này Quán Thế Tự Tại! Thế nào là vi tế, cực vi tế phiền não? Là từ Địa thứ tám đến các Địa thượng thượng, tất cả vô minh kết sử phiền não không hiện hành trong tâm, chỉ có chương vi tế của tất cả cảnh giới.

Này Quán Thế Tự Tại! Nên biết, đó gọi là ba thứ kết sử phiền não.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Theo lời Đức Thế Tôn nói, Bồ-tát cắt đứt tất cả lỗi lầm, tức là cắt đứt các sử.

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát đoạn bao nhiêu lỗi lầm mới gọi là cắt đứt các sử?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Bồ-tát đoạn ba thứ lỗi lầm, thì mới có thể cắt đứt các sử. Những gì là ba? Là da, da trong và xương.

Này Quán Thế Tự Tại! Ban đầu, cắt đứt chướng ngại của da, lia được lỗi lầm thứ nhất. Kế đến, cắt đứt chướng ngại của da trong, lia được lỗi lầm thứ hai. Tiếp nữa, là cắt đứt chướng ngại của xương, lia được lỗi lầm thứ ba. Ta nói rằng, đến giai đoạn này là dứt sạch tất cả sử. Nên biết, đó gọi là Phật địa.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bao nhiêu a-tăng-kỳ kiếp, mới đoạn được các lỗi ấy?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Phải trải qua ba đại a-tăng-kỳ kiếp vô lượng thời, vô lượng tháng, vô lượng nửa tháng, vô lượng đêm, vô lượng ngày, vô lượng niệm, vô lượng sát-na, vô lượng vô-hữu-đa, vô lượng la-bà kiếp... mới đoạn được các lỗi ấy. Nên biết như vậy.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Trong các Địa này, phiền não của các Bồ-tát, có những tướng gì? Có những công đức nào? Cúi xin Đức Thế Tôn nói điều đó để cho con được biết.

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Nên biết, không có nhiễm tướng sinh các phiền não; có vô lượng công đức sinh các phiền não. Vì sao? Vì tự tánh của Bồ-tát ở trong Địa thứ nhất, đã chứng đối với tất cả pháp giới, khéo có khả năng hiểu biết tất cả pháp giới. Thế nên, Bồ-tát có khả năng biết như thật, các phiền não sinh, chứ chẳng phải là không biết. Thế nên trong tự thân không có nhiễm tướng, do không thể sinh các lỗi lầm khổ sở, nên không có các lỗi và vì cội chúng sinh mà cắt đứt nhân quả. Vô lượng công đức của Bồ-tát sinh các phiền não.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại khen ngợi:

–Thật là hiếm có, bạch Thế Tôn! Là đại Bồ-đề thì có khả năng làm lợi ích lớn. Do các Bồ-tát sinh các phiền não, hàng phục tất cả Thanh văn, Duyên giác, tất cả căn lành, huống gì là vô lượng các công đức khác.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Như Đức Thế Tôn nói, Thanh văn thừa, Đại thừa là Nhất thừa. Vì ý gì mà Đức Thế Tôn nói như thế?

–Này Quán Thế Tự Tại! Trong Thanh văn thừa, ta nói đủ các loại pháp; nào là năm ấm, sáu nhập trong, sáu nhập ngoài... Những pháp như thế, ta nói đó là pháp giới một nhất vị, nhưng Thanh văn thì không thể hay biết. Thế nên, ta nói có đủ các loại thừa.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Quán Thế Tự Tại! Có chúng sinh, nghe nói như vậy, phân biệt rồi dính mắc, người ấy không biết thể của Nhất thừa, bám lấy các thừa, để chứng cho được pháp ấy. Mỗi người nắm giữ mỗi thừa khác nhau, rồi cùng nhau tranh luận. Nên biết ý ta là như vậy.

Đức Thế Tôn liền nói bài kệ:

*Mỗi mỗi các pháp tướng
Ta nương một lý, nói
Sinh ra hiểu thấp kém
Ta gọi là Nhị thừa.
Như nghe tiếng phân biệt
Nhưng không biết nghĩa ấy
Nên các thừa trái nhau
Chúng sinh kiêu mạn, tranh.
Biết diêu tướng các Địa
Và các chỗ nguyện sinh
Thắng tướng đối trị này
Ta nói là Đại thừa.*

Khi ấy, Bồ-tát Quán Thế Tự Tại thưa:

–Bạch Thế Tôn! Trong Tu-đa-la Thâm Mật Giải Thoát thì pháp môn này tên là gì và phụng trì như thế nào?

Đức Phật bảo Bồ-tát Quán Thế Tự Tại:

–Này Quán Thế Tự Tại! Tu-đa-la này tên là Địa Ba-la-mật Liễu Nghĩa Pháp Môn, nên thọ trì như vậy.

Lúc Phật nói kinh Địa Ba-la-mật Liễu Nghĩa này, có bảy vạn năm ngàn Bồ-tát được Đại thừa Quang minh Tam-muội.

M